

ETF SSIAM VNX50



THÔNG TIN QUỸ – THÁNG 05/2019

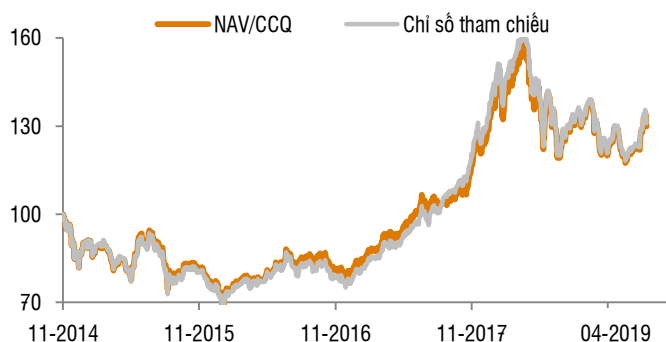
THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ

TÊN QUỸ	ETF SSIAM VNX50
CHỈ SỐ THAM CHIẾU	VNX50
SÀN NIÊM YẾT	Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSX)
MÃ GIAO DỊCH	FUESSV50
MÃ BLOOMBERG	FUESSV50 VN EQUITY
BẮT ĐẦU HOẠT ĐỘNG	10/12/2014
TIỀN TỆ	VND
CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ	Công ty Quản lý quỹ SSI (SSIAM)
GIÁ DỊCH VỤ QUẢN LÝ	0,65%

CHỈ SỐ CƠ BẢN CỦA QUỸ

NAV/CCQ (VND)	12.655,29
MỨC SAI LỆCH SO VỚI CHỈ SỐ	0,30%
SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU	50
HỆ SỐ P/E	13,38x
HỆ SỐ P/B	2,16x

HIỆU QUẢ ĐẦU TƯ



MÔ TẢ VỀ QUỸ

Quỹ ETF SSIAM VNX50 hướng tới đạt hiệu quả đầu tư bám sát mức sinh lời thực tế của Chỉ số VNX50 trong tất cả các giai đoạn.

Quỹ áp dụng chiến lược đầu tư thụ động và đầu tư vào các cổ phiếu cấu thành chỉ số VNX50. Quỹ không hướng tới đạt hiệu quả vượt trội so với Chỉ số VNX50 hoặc đưa ra các biện pháp phòng thủ khi TTCK Việt Nam giảm điểm.

Quỹ ETF SSIAM VNX50 tiền thân là quỹ ETF SSIAM HNX30, được thành lập năm 2014. Từ khi thành lập đến 22/08/2017, Quỹ mô phỏng chỉ số HNX30, bao gồm 30 cổ phiếu hàng đầu được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Từ ngày 23/08/2017, Quỹ đã thực hiện cơ cấu lại danh mục đầu tư để mô phỏng Chỉ số VNX50 và chính thức đổi tên thành Quỹ ETF SSIAM VNX50. Quỹ được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với mã giao dịch FUESSV50.

CHỈ SỐ THAM CHIẾU VNX50

Chỉ số VNX50 là chỉ số giá bao gồm 50 mã cổ phiếu niêm yết trên Sở giao dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX) và Sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HSX). Chỉ số VNX50 bao gồm 50 công ty có giá trị vốn hóa, tính thanh khoản và tỷ lệ tự do chuyển nhượng hàng đầu trong rổ cổ phiếu VNX Allshare. Tỷ lệ vốn hóa tối đa áp dụng cho mỗi cổ phiếu trong Chỉ Số VNX50 là 10%. Ngày cơ sở của chỉ số VNX50 là 21/07/2017 với điểm cơ sở là giá trị chỉ số đóng cửa của VNX Allshare ngày 21/07/2017.

Chỉ số VNX50 được xem xét điều chỉnh định kỳ 6 tháng/lần.

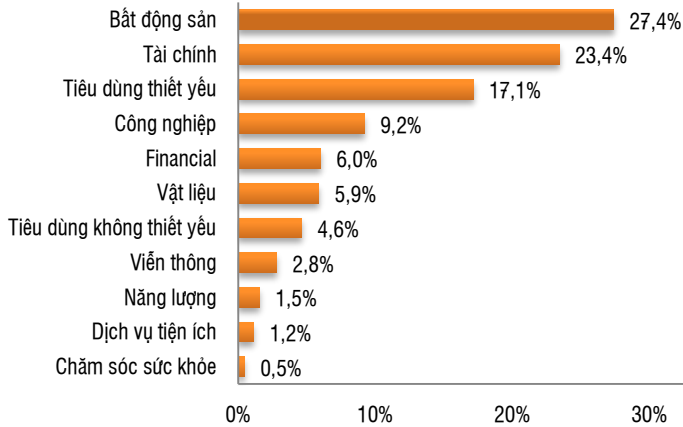
Chỉ số VNX50 đại diện cho 75% vốn hóa của thị trường chứng khoán Việt Nam.

	Tăng trưởng (%)					Từ ngày kết thúc đăng ký góp vốn (17/11/2014)
	1 tháng	3 tháng	Năm 2017	Năm 2018	Từ đầu năm	
NAV/CCQ	-1,95%	-2,5%	60,38%	-7,1%	5,9%	26,6%
VNX50*	-2,18%	-2,6%	71,37%	-9,5%	6,0%	27,5%

(* Từ 17/11/2014 đến 22/8/2017, Chỉ số tham chiếu là chỉ số HNX30, sau 22/8/2017, Chỉ số tham chiếu là chỉ số VNX50.

Dữ liệu hoạt động đề cập ở đây thể hiện hiệu quả hoạt động trong quá khứ, không đảm bảo kết quả trong tương lai. Giá trị lợi nhuận và số tiền gốc của khoản đầu tư sẽ thay đổi, theo đó giá trị chứng khoán của nhà đầu tư khi bán có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị vốn ban đầu.

CƠ CẤU DANH MỤC THEO NGÀNH (%NAV)



DANH MỤC ĐẦU TƯ CỦA QUỸ (%NAV)

STT	Cổ phiếu	Tên công ty	% NAV	STT	Cổ phiếu	Tên công ty	% NAV
1	VIC	Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần	10,5%	26	CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	0,7%
2	VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	9,8%	27	REE	Công ty Cổ phần Cơ điện lạnh	0,6%
3	VHM	CTCP Vinhomes	8,1%	28	PLX	Tập đoàn Xăng Dầu Việt Nam	0,6%
4	TCB	Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	6,0%	29	KBC	Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc	0,6%
5	HPG	Công ty cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	4,8%	30	ROS	CTCP Xây dựng FLC Faros	0,6%
6	MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn MaSan	4,7%	31	DXG	Công ty Cổ phần Dịch vụ và Xây dựng Địa ốc Đất Xanh	0,6%
7	VRE	CTCP Vincom Retail	4,3%	32	SBT	Công ty cổ phần Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh	0,6%
8	ACB	Ngân hàng TMCP Á Châu	4,1%	33	PVS	TCTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	0,5%
9	VJC	CTCP Hàng không VietJet	3,9%	34	CTD	Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons	0,5%
10	VPB	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	3,7%	35	VCS	CTCP Đá Thạch Anh Cao cấp VSC	0,5%
11	MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	3,1%	36	BVH	Tập đoàn Bảo Việt	0,5%
12	MWG	Công ty cổ phần Đầu tư Thế giới Di động	3,0%	37	TCH	Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	0,5%
13	FPT	Công ty Cổ phần FPT	2,8%	38	CII	Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật T.P Hồ Chí Minh	0,5%
14	STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	2,4%	39	DHG	Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang	0,5%
15	VCB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam	2,3%	40	HCM	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	0,4%
16	NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	2,3%	41	NLG	Công ty cổ phần Đầu tư Nam Long	0,4%
17	HDB	Ngân hàng Phát triển TPHCM	2,2%	42	PVD	Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí	0,4%
18	EIB	Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam	2,2%	43	DPM	Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	0,3%
19	SAB	Tổng CTCP Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn	2,1%	44	VGC	TCT Viglacera - CTCP	0,3%
20	PNJ	Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	1,6%	45	FLC	Công ty cổ phần Tập đoàn FLC	0,3%
21	GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam	1,2%	46	HBC	Công ty cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hoà Bình	0,3%
22	SSI	Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn	0,9%	47	PDR	Công ty cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt	0,3%
23	SHB	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội	0,8%	48	HSG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	0,2%
24	GEX	Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam	0,8%	49	VCG	TCTCP Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam	0,2%
25	GMD	Công ty Cổ phần Gemadep	0,8%	50	BMP	Công ty Cổ phần Nhựa Bình Minh	0,2%

KHUYẾN CÁO

Tài liệu này được viết và phát hành bởi công ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI (SSIAM). Tài liệu này chỉ mang tính chất tham khảo và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Tài liệu này không phải là bản cáo bạch, lời đề nghị hay là bất kỳ cam kết nào của SSIAM. SSIAM không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi tài liệu này dưới mọi hình thức khi các vấn đề thuộc về quan điểm, dự báo và ước tính trong tài liệu này thay đổi hoặc trở nên không chính xác.

Tài liệu này không nên được sử dụng cho mục đích ghi nhận kế toán, thuế hay để đưa ra các quyết định đầu tư. Nhà Đầu Tư nên chú ý rằng kết quả hoạt động trong quá khứ không hàm ý đảm bảo cho kết quả hoạt động của Quỹ trong tương lai. Giá trị của một chứng chỉ quỹ và thu nhập của Quỹ có thể tăng hoặc giảm nên không thể được bảo đảm bởi Công Ty Quản Lý Quỹ. Trường hợp Nhà Đầu Tư nghi ngờ về quyết định đầu tư của mình thì nên tìm hiểu thêm thông tin hoặc tham khảo ý kiến chuyên gia để có quyết định đầu tư thích hợp.



“Công Ty Quản Lý Quỹ của Năm” năm 2012, 2014

“Công Ty Quản Lý Quỹ Nội Địa của Năm” năm 2015, 2016, 2017, 2018

AsianInvestor

“Công Ty Quản Lý Quỹ Nội Địa Tốt Nhất Việt Nam” năm 2010

“Công Ty Quản Lý Quỹ Tốt Nhất Việt Nam” năm 2015, 2016, 2017, 2018